

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2764** /UBND-NC

Hải Phòng, ngày **03** tháng **11** năm 2025

V/v triển khai thực hiện Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy (sau đây gọi tắt là Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ), Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

1. Công an thành phố

- Tổng hợp kết quả báo cáo rà soát, tự đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy cấp xã của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét phê duyệt trước ngày 18 tháng 12 hằng năm.
- Tiến hành tự đánh giá, phân loại địa bàn cấp tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy theo quy định tại Điều 5, Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy) để xem xét, phê duyệt trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.
- Tiến hành rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy trên địa bàn thành phố theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy) trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.
- Đến thời điểm trên địa bàn thành phố đạt đủ tiêu chí “Thành phố không ma túy”, Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Công an xét duyệt.



- Trường hợp địa bàn đã được công nhận là địa bàn không ma túy nhưng không giữ vững kết quả đạt được, đến thời điểm đánh giá, xét duyệt hằng năm, Công an thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định đưa ra khỏi danh sách địa bàn “Xã, phường, đặc khu không ma túy”; đề nghị Bộ Công an quyết định đưa ra khỏi danh sách địa bàn cấp tỉnh không ma túy.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng thành phố xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và đề nghị xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy.

2. Các sở, ban, ngành thành phố

Cử đại diện lãnh đạo tham gia Thành viên Hội đồng cấp thành phố xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và đề nghị xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy khi có yêu cầu.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tự rà soát, đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) xem xét, phê duyệt trước ngày 16 tháng 12 hằng năm.

- Chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu tự đánh giá mức độ đạt được, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận “Xã, phường, đặc khu không ma túy” theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng cấp xã xét đề nghị phê duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) để xem xét, phê duyệt trước ngày 16 tháng 12 hằng năm.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, thực hiện đồng bộ các giải pháp để chuyển hoá địa bàn, xây dựng thành công địa bàn không ma túy và giữ vững các địa bàn không ma túy đã đạt được.

4. Thời gian đánh giá và báo cáo

- Thời gian đánh giá: từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm sau theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Riêng năm 2025, thời gian đánh giá, xét duyệt tính từ ngày 24/8/2025 đến ngày 14/12/2025.

- Từ năm 2026 trở đi, thời gian đánh giá, xét duyệt hằng năm đối với tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy tính từ ngày 15/12 năm trước đến 14/12 năm sau.

5. Thành lập Hội đồng xét duyệt

5.1. Hội đồng cấp xã xét đề nghị phê duyệt địa bàn cấp xã không ma túy

- Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Chủ tịch Hội đồng.

- Trưởng Công an cấp xã hoặc Phó Trưởng Công an cấp xã phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo: Văn phòng HĐND và UBND cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã và các đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo Công an cấp xã - Thư ký Hội đồng.

5.2. Hội đồng cấp thành phố xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và đề nghị xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy

- Chủ tịch hoặc phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Chủ tịch Hội đồng.

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố - Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các sở ngành có liên quan - Thành viên hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an thành phố: Phòng Tham mưu; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Phòng Cảnh sát giao thông và các đơn vị có liên quan do Giám đốc Công an thành phố lựa chọn - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Thư ký Hội đồng.

6. Tổ chức thực hiện

Các Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức triển khai nghiêm túc các nội dung nêu trên; phổ biến, quán triệt nội dung Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ đến cán bộ, công chức, lực lượng chức năng và Nhân dân trên địa bàn.

Giao Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và tổng hợp báo cáo theo quy định.

(Gửi kèm Công văn này gồm: Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Hướng dẫn số 37/HD-BCA-C04 ngày 24/9/2025 của Bộ Công an)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an (qua V01, C04);
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP UBNDTP Tr.V.Thiện;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, L.Thụy.

CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28/2025/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp
về ma túy, địa bàn không ma túy**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14;

*Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương
đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 290/TTr-BCA
ngày 23 tháng 7 năm 2025;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm
phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.*

Điều 1. Nguyên tắc thực hiện

1. Lực lượng Công an các cấp chủ trì, phối hợp với lực lượng chức năng có liên quan tham mưu chính quyền địa phương tiến hành xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy. Việc xác định được tiến hành theo định kỳ hàng năm, chỉ rõ được tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trong tổng thể chung các tuyến, địa bàn cùng cấp.

2. Tiêu chí để làm căn cứ xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được thống kê, đánh giá phải có định lượng cụ thể, các số liệu phản ánh tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trên tuyến, địa bàn bảo đảm khách quan, đúng tình hình thực tế.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là địa điểm cụ thể, khu vực hoặc phương tiện di chuyển có nghi vấn hoạt động phạm tội tổ chức sử dụng, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có tài liệu xác định có hoạt động tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Chuyển hoá địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy là việc tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp làm chuyển biến tình hình phức tạp về tội phạm và tệ nạn ma túy, qua đó chuyển loại các địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, tiến tới thành địa bàn không ma túy.

Điều 3. Tiêu chí xác định tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy

Tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy gồm những khu vực không phụ thuộc vào địa giới hành chính, kế tiếp nhau gắn với các trục giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường hàng không, đường biển) hoặc các hướng lưu thông khác trong hoạt động kinh tế - xã hội mà trên tuyến đó thường xuyên diễn ra các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Điều 4. Tiêu chí xác định địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy

Địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy gồm 3 loại: địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại I; địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại II, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy loại III, cụ thể như sau:

1. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại I có ít nhất 3 trong các tiêu chí:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn từ 0,5% trở lên.

b) Có từ 2 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trở lên;

c) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã từ 0,1% trở lên.

d) Có số lượng từ 3.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 750 m² trở lên bị phát hiện, triệt phá.

đ) Có từ 2 tiêu chí trong các tiêu chí xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại II trở lên và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh hoặc liên tỉnh.

2. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại II có ít nhất 3 trong các tiêu chí:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn từ 0,1% đến dưới 0,5%.

b) Có 1 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

c) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã từ 0,05% đến dưới 0,1%.

d) Có số lượng từ 500 đến dưới 3.000 cây có chứa chất ma túy hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 125 m² đến dưới 750 m² bị phát hiện, triệt phá.

đ) Có từ 2 tiêu chí trong các tiêu chí xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại III trở lên và nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh hoặc liên tỉnh.

3. Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại III có ít nhất 1 trong các tiêu chí sau:

a) Tỷ lệ người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn dưới 0,1%.

b) Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp xã dưới 0,05%.

c) Có số lượng dưới 500 cây có chứa chất ma túy hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy dưới 125 m² bị phát hiện, triệt phá.

Điều 5. Tiêu chí xác định địa bàn cấp tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xác định là địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy khi có ít nhất 4 trong các tiêu chí sau:

1. Tỷ lệ người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp tỉnh từ 0,2% trở lên.

2. Có từ 5 điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trở lên.

3. Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy bị bắt giữ trên địa bàn so với số nhân khẩu hiện đang cư trú trên địa bàn cấp tỉnh từ 0,05% trở lên.

4. Tỷ lệ số xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy loại I, II chiếm từ 3% tổng số xã, phường, đặc khu trên địa bàn trở lên.

5. Có số lượng từ 8.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc có diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 2.000 m² trở lên bị phát hiện, triệt phá.

6. Nằm trên tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh.

Điều 6. Tiêu chí xác định địa bàn không ma túy

1. Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, trừ người đang tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế, người đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy trên địa bàn, không có đối tượng bị truy nã do phạm tội về ma túy lẫn trốn trên địa bàn.

3. Không có điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

Điều 7. Kỳ đánh giá và báo cáo

1. Kỳ đánh giá và báo cáo tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước đến ngày 14 tháng 12 năm sau. Lực lượng Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp tự rà soát, đánh giá, xếp loại và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.

2. Công an cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt tuyên trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã và tự đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh đối với địa phương mình; tổng hợp kết quả báo cáo Bộ Công an trước ngày 20 tháng 12 hằng năm.

3. Bộ Công an xem xét, phê duyệt tuyên trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh trước ngày 30 tháng 12 để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Bộ Công an:

a) Hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Tổ chức rà soát, xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyên trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh.

c) Tổng hợp danh sách tuyên, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy toàn quốc, định kỳ gửi các bộ, ngành có liên quan để phối hợp trong công tác phòng, chống ma túy.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức rà soát, xác định các tuyên trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.

b) Xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách các tuyên trọng điểm phức tạp về ma túy tại địa phương, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã.

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã huy động các nguồn lực, tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, chuyển hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, giữ vững, nhân rộng các địa bàn không ma túy đã được xác định, phê duyệt.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh, Trợ lý TTg,
- các Vụ: NC, KTTH, PL, TH, TGD Công TTĐT, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (02). 57

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



★ Lê Thành Long

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /HD-BCA-C04

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyển, địa bàn
trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy**

Căn cứ các quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Bộ Công an ban hành Hướng dẫn trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy, như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC XÉT, CÔNG NHẬN

1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn này quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trên phạm vi toàn quốc.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các đơn vị thuộc Bộ Công an được giao nhiệm vụ tham mưu lãnh đạo Bộ chỉ đạo, hướng dẫn xác định tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

b) Công an cấp tỉnh, Công an cấp xã.

c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Nguyên tắc xét, công nhận

Việc xét, công nhận và đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy bảo đảm đúng tiêu chí, trình tự, thủ tục và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan; các số liệu phản ánh tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy bảo đảm khách quan, phản ánh đúng thực tế, không vì thành tích mà báo cáo sai số liệu, vụ việc.

**II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN XÉT DUYỆT TUYỂN,
ĐỊA BÀN TRỌNG ĐIỂM PHỨC TẠP VỀ MA TÚY**

1. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt đối với tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy

a) Đối với tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh

Tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh bao gồm những địa bàn, khu vực kế tiếp nhau trên phạm vi toàn quốc không phụ thuộc vào địa giới hành chính,

gắn với các trục giao thông hoặc các hướng lưu thông khác trong hoạt động kinh tế - xã hội mà trên tuyến đó thường xuyên diễn ra các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Hàng năm, căn cứ vào tiêu chí xác định tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy và trên cơ sở tổng hợp tình hình, kết quả công tác phòng, chống ma túy của các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tham mưu lãnh đạo Bộ Công an xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh (*Danh sách tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh năm 2025, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy có văn bản gửi Công an các địa phương để triển khai các biện pháp nghiệp vụ*).

b) Đối với tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh

Tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh bao gồm những địa bàn, khu vực kế tiếp nhau trong phạm vi nội tỉnh gắn với các trục giao thông hoặc các hướng lưu thông khác trong hoạt động kinh tế - xã hội mà trên tuyến đó thường xuyên diễn ra các hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Công an các địa phương tiến hành rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt, đưa vào, đưa ra khỏi danh sách tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt đối với địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy

a) Địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy cấp xã:

(1) Bước 1: Căn cứ vào tiêu chí xác định địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy tại Điều 4 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Công an cấp xã tự đánh giá, phân loại mức độ liên quan đến ma túy trên địa bàn (*Phụ lục I*).

(2) Bước 2: Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Công an cấp tỉnh) xem xét, phê duyệt mức độ liên quan đến ma túy đối với địa bàn mình (*Phụ lục II*).

(3) Bước 3: Công an cấp tỉnh tổng hợp kết quả báo cáo của các Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt loại địa bàn phức tạp về ma túy (*Phụ lục II*).

*** Lưu ý:**

- Đối với cấp xã chỉ đạt được 01 hoặc 02 tiêu chí của địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy loại I (không đạt đủ 3/5 tiêu chí theo quy định) thì các tiêu chí này sẽ được áp dụng để phân loại cho địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy loại II.

- Đối với cấp xã chỉ đạt được 01 hoặc 02 tiêu chí của địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy loại II (không đạt đủ 3/5 tiêu chí theo quy định) thì các tiêu chí này sẽ được áp dụng để phân loại cho địa bàn cấp xã trọng điểm phức tạp về ma túy loại III.

b) Địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy cấp tỉnh

Căn cứ vào tiêu chí đánh giá, phân loại địa bàn cấp tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy tại Điều 5, Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Công an cấp tỉnh tự đánh giá, phân loại mức độ liên quan đến ma túy của địa bàn cấp tỉnh. Nếu xét thấy đủ tiêu chí của địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, Công an cấp tỉnh báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy) xem xét, phê duyệt (Phụ lục II).

III. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THẨM QUYỀN XÉT DUYỆT ĐỊA BÀN KHÔNG MA TÚY

1. Điều kiện xét, công nhận địa bàn không ma túy

Địa bàn được công nhận là không ma túy khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

(1) Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn nghiện ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy, trừ người đang tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế, người đang cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và người đang bị quản lý sau cai nghiện.

* Lưu ý:

- Không phát sinh người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trong kỳ đánh giá, xét duyệt.

- Trường hợp đối với người đã được đưa đi cai nghiện ma túy trước kỳ đánh giá hoặc người nghiện ma túy đã được lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc trước kỳ đánh giá, hiện đang tạm hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ, chờ thi hành Quyết định của Tòa án đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc ở ngoài xã hội, trong thời gian này không phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy thì sẽ không tính để xét tiêu chí địa bàn không ma túy.

- Tại thời điểm phát hiện người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà xác định thời gian người đó đi khỏi nơi cư trú dưới 30 ngày thì địa bàn nơi người đó cư trú trước đó sẽ bị tính là phát sinh mới người sử dụng trái phép chất ma túy và địa bàn nơi phát hiện không bị tính là phát sinh người sử dụng trái phép chất ma túy; trường hợp nếu người đó đã cư trú tại địa bàn nơi phát hiện từ 30 ngày trở lên thì địa bàn nơi phát hiện sẽ bị tính là phát sinh người sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với địa bàn đã đạt đủ các điều kiện đưa vào xét phân loại địa bàn không ma túy thì sẽ không xem xét phân loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy.

(2) Không có người hiện đang cư trú trên địa bàn vi phạm pháp luật về ma túy xảy ra trên địa bàn trong kỳ đánh giá, xét duyệt; không có đối tượng bị truy nã do phạm tội về ma túy lẫn trốn trên địa bàn.

Lưu ý: Nếu đối tượng bị truy nã lẫn trốn trên địa bàn từ 30 ngày trở lên mà không bị phát hiện, bắt giữ để các đơn vị khác phát hiện, bắt giữ thì địa bàn đó không được công nhận là không ma túy.

(3) Không có điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy trong kỳ đánh giá, xét duyệt.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét, công nhận địa bàn không ma túy

(1) Bước 1: Công an cấp xã tự đánh giá mức độ đạt từng tiêu chí xác định địa bàn cấp xã không ma túy quy định tại mục 1 phần III Hướng dẫn này (*Phụ lục I*). Trên cơ sở đó, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận “Xã, phường, đặc khu không ma túy” theo quy định tại điểm a mục 3 phần III của Hướng dẫn này; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập *Hội đồng cấp xã xét đề nghị phê duyệt địa bàn cấp xã không ma túy* với thành phần gồm:

- Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Chủ tịch Hội đồng.

- Trưởng Công an cấp xã hoặc Phó Trưởng Công an cấp xã phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo: Văn phòng HĐND và UBND cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã và các đoàn thể chính trị - xã hội có liên quan - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo Công an cấp xã - Thư ký Hội đồng.

(2) Bước 2: Công an cấp xã tham mưu tổ chức họp *Hội đồng cấp xã* đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy.

Trên cơ sở kết quả họp xét duyệt của Hội đồng cấp xã, Công an cấp xã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã duyệt ký hồ sơ theo quy định tại điểm a mục 3 phần III của Hướng dẫn này gửi Công an cấp tỉnh tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.

(3) Bước 3: Công an cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập *Hội đồng cấp tỉnh xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và đề nghị xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy* với thành phần gồm:

- Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phụ trách lĩnh vực phòng, chống ma túy - Chủ tịch Hội đồng.

- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh - Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo: Văn phòng UBND cấp tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự cấp tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các Sở, ngành có liên quan - Thành viên Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an cấp tỉnh (Phòng Tham mưu Công an tỉnh/thành phố; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Phòng Cảnh sát giao thông và các đơn vị có liên quan) - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo Phòng PC04 - Thư ký Hội đồng.

* Đến thời điểm trên địa bàn toàn tỉnh đạt đủ tiêu chí “Tỉnh, thành phố không ma túy”, Công an cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Công an xét duyệt “Tỉnh, thành phố không ma túy” theo quy định tại điểm b mục 3 phần III của Hướng dẫn này.

* Sau khi tổng hợp hồ sơ đề nghị xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và địa bàn cấp tỉnh không ma túy (nếu đáp ứng đủ tiêu chí quy định), Công an cấp tỉnh tham mưu tổ chức họp Hội đồng cấp tỉnh để (i) xét duyệt địa bàn cấp xã không ma túy và (ii) đề nghị xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy nếu đạt đủ tiêu chí theo quy định.

(4) **Bước 4:** Trên cơ sở kết quả họp xét duyệt của Hội đồng cấp tỉnh, Công an cấp tỉnh báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: (i) quyết định phê duyệt danh sách “Xã, phường, đặc khu không ma túy” (Phụ lục V) và (ii) duyệt ký hồ sơ đề nghị Bộ Công an xét duyệt “Tỉnh, thành phố không ma túy” theo quy định tại điểm b mục 3 phần III của Hướng dẫn này, gửi Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy để tổng hợp chung.

(5) **Bước 5:**

* Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tham mưu Bộ Công an thành lập *Hội đồng xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy Bộ Công an*, gồm:

- Đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an, Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Bộ Công an - Chủ tịch Hội đồng.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an (Văn phòng Bộ Công an; Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy; Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Cục Cảnh sát giao thông; Cục Xây dựng phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc và các đơn vị có liên quan) - Thành viên Hội đồng.

- Lãnh đạo C04 - Thư ký Hội đồng.

* Sau khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị Bộ Công an xét duyệt “Tỉnh, thành phố không ma túy” của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tham mưu Hội đồng xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy Bộ Công an tổ chức họp Hội đồng để xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy.

* Trên cơ sở kết quả họp Hội đồng xét duyệt địa bàn cấp tỉnh không ma túy, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy báo cáo đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an quyết định phê duyệt danh sách “Tỉnh, thành phố không ma túy” (Phụ lục VI).

3. Hồ sơ đề nghị công nhận địa bàn không ma túy

a) Hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xét, công nhận địa bàn cấp xã không ma túy gồm:

- Tờ trình đề nghị xét, công nhận “Xã, phường, đặc khu không ma túy” của Ủy ban nhân dân cấp xã (Phụ lục IV).

- Báo cáo kết quả thực hiện việc xác định địa bàn không ma túy của Ủy ban nhân dân cấp xã (Phụ lục II).

- Biên bản họp tự đánh giá của Công an cấp xã (Phụ lục I).

- Biên bản họp Hội đồng đánh giá, thẩm định địa bàn cấp xã không ma túy (Phụ lục III).

b) Hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Bộ Công an xét, công nhận địa bàn cấp tỉnh không ma túy gồm:

- Tờ trình đề nghị xét, công nhận “Tỉnh, thành phố không ma túy” của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Phụ lục IV).

- Báo cáo kết quả thực hiện việc xác định địa bàn không ma túy của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Phụ lục II).

- Biên bản họp Hội đồng đánh giá, thẩm định địa bàn cấp tỉnh không ma túy (Phụ lục III).

IV. MỐC THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ, HỒ SƠ LƯU TRỮ, CÔNG BỐ VÀ DUY TRÌ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Mốc thời gian đánh giá

a) Trong năm 2025: Thời gian đánh giá, xét duyệt tính từ ngày 24/8/2025¹ đến ngày 14/12/2025.

b) Từ năm 2026 trở đi, thời gian đánh giá, xét duyệt hằng năm đối với tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy tính từ ngày 15/12 năm trước đến 14/12 năm sau.

* *Tại Công an tỉnh/thành phố: PC04 chủ trì, phối hợp với PV01, PC06 và các đơn vị liên quan tham mưu lãnh đạo Công an cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị xét duyệt tuyến trọng điểm phức tạp về ma túy nội tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã, tự đánh giá, đề xuất xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh trong cùng thời điểm xét duyệt và tổng hợp trong cùng một báo cáo, đề xuất trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt (Phụ lục II).*

2. Hồ sơ lưu trữ

Các đơn vị mở hồ sơ Chuyên đề nghiệp vụ (NV) lưu trữ các tài liệu thể hiện việc xây dựng địa bàn không ma túy, chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy theo quy định về công tác hồ sơ nghiệp vụ.

3. Công bố và duy trì kết quả công nhận địa bàn không ma túy

a) Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an các đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị truyền thông trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân tuyên truyền về kết quả xây dựng địa bàn không ma túy,

¹ Thời điểm Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành.

gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến trong phòng, chống ma túy và công bố danh sách địa bàn không ma túy công khai trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ Công an, trang thông tin điện tử của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an các tỉnh, thành phố.

b) Thời hạn công bố danh sách địa bàn không ma túy chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định công nhận.

c) Địa bàn có quyết định công nhận địa bàn không ma túy, hằng năm thực hiện duy trì, giữ vững kết quả đã đạt được. Công an cấp tỉnh có văn bản hướng dẫn chỉ đạo, biện pháp để duy trì thực hiện.

4. Trình tự, thủ tục đưa ra khỏi danh sách địa bàn không ma túy

Trường hợp địa bàn đã được công nhận là địa bàn không ma túy nhưng không giữ vững kết quả đạt được, đến thời điểm đánh giá, xét duyệt hàng năm, Công an cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định đưa ra khỏi danh sách địa bàn “Xã, phường, đặc khu không ma túy” (*Phụ lục VII*); đồng thời Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Bộ Công an quyết định đưa ra khỏi danh sách địa bàn cấp tỉnh không ma túy.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy chủ trì, phối hợp Văn phòng Bộ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Hướng dẫn này và tổng hợp báo cáo kết quả lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy liên tỉnh, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh trước ngày 30/12 hằng năm.

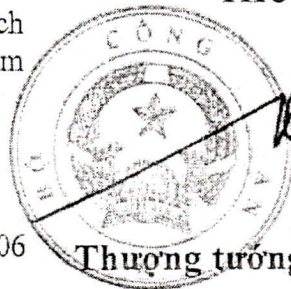
2. Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch xây dựng địa bàn không ma túy theo mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo lãnh đạo Bộ (qua C04) để hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Thành Long, Chủ tịch UBQG phòng, chống AIDS, ma túy, mại dâm (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- C01, C02, C04, C06, C08, H01, V01, V05, V06 (để t/hiện);
- Công an các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, C04 (P6).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Nguyễn Văn Long

PHỤ LỤC I

CÔNG AN TỈNH/THÀNH PHỐ
CÔNG AN CẤP XÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP
Tự đánh giá, phân loại địa bàn
liên quan ma túy năm

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy; Hướng dẫn số.../HD-BCA-C04 ngày.... tháng...năm 2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

Hôm nay, vào hồi ... giờ ...ngàythángnăm..., tại: , thành phần gồm:

1. Ông (Bà) : Chức vụ: - Chủ trì;
2. Ông (Bà) : Chức vụ:
3. Ông (Bà) : Chức vụ:
4. Ông (Bà) : Chức vụ:
5. Ông (Bà) : Chức vụ:

Tiến hành tự đánh giá, phân loại mức độ liên quan đến ma túy trong năm của đơn vị. Kết quả cụ thể như sau :

1. Đánh giá tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy

	Tiêu chí	Nội dung	Số liệu
1	<i>Người sử dụng trái phép chất ma túy</i>	Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá:	
		- Số có hồ sơ quản lý, được theo dõi, giám sát chặt chẽ	
		- Số vụ vi phạm pháp luật do người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra	
2	<i>Người nghiện ma túy</i>	Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá:	
		- Số có hồ sơ quản lý, được theo dõi, giám sát chặt chẽ	
		- Số đã được áp dụng biện pháp cai nghiện, điều trị nghiện	
		- Số vụ vi phạm pháp luật do người nghiện ma túy gây ra	

	Tiêu chí	Nội dung	Số liệu
3	Người đang bị quản lý sau cai	- Tổng số người đang bị quản lý sau trên địa bàn trong năm đánh giá	
		- Số vụ vi phạm pháp luật do người đang bị quản lý sau cai gây ra	
4	Số vụ phạm tội về ma túy	- Tổng số vụ phạm tội về ma túy trên địa bàn trong năm đánh giá	
5	Số đối tượng phạm tội về ma túy	- Tổng số đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn trong năm đánh giá	
6	Người có biểu hiện loạn thần, ngáo đá về ma túy	- Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá	
		- Số có hồ sơ quản lý	
		- Số vụ án do đối tượng ngáo đá gây ra	
7	Đối tượng truy nã về ma túy	- Tổng số đối tượng truy nã lần trốn tại địa bàn bị phát hiện, bắt giữ trong năm.	
		- Số đối tượng truy nã lần trốn tại địa bàn do địa bàn cấp xã trực tiếp phát hiện, bắt giữ trong năm.	
8	Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy	- Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy được triệt xóa trong năm	
		- Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy hiện còn tồn tại.	
9	Diện tích cây có chứa chất ma túy	- Diện tích trồng cây có chứa chất ma túy (m ²)	
		- Số lượng cây có chứa chất ma túy (cây)	

2. Tự đánh giá mức độ liên quan đến ma túy

Căn cứ Tiêu chí xác định địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy, Công an cấp xã tự đánh giá, phân loại mức độ liên quan đến ma túy ở mức:

Địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy			Địa bàn không có ma túy
Loại I	Loại II	Loại III	

(Đánh dấu X vào ô tương ứng)

TM. CÔNG AN CẤP XÃ

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC II

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện việc xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy năm

(Dùng chung cho cả địa bàn cấp xã và địa bàn cấp tỉnh)

I. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY

II. KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG VÀ KIỂM SOÁT MA TÚY

1. Công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ đạo (công tác quán triệt, triển khai các văn bản của cấp trên; ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thành viên, chế độ hội họp, kiểm tra, giám sát...)
2. Công tác phòng ngừa, tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân phòng, chống ma túy
3. Công tác rà soát, thống kê, quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy.
4. Công tác cai nghiện ma túy, công tác điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, công tác quản lý sau cai nghiện.
5. Kết quả đấu tranh, bắt giữ tội phạm ma túy, đường dây tội phạm về ma túy, đối tượng mua bán trái phép chất ma túy; đấu tranh triệt phá điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.
6. Công tác phòng ngừa, triệt phá diện tích trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy.
7. Công tác bắt, vận động đầu thú đối tượng truy nã về ma túy.
8. Công tác kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.
9. Công tác phối hợp, hợp tác quốc tế trong phòng, chống ma túy.
10. Công tác xây dựng địa bàn không có ma túy; đánh giá, phân loại địa bàn liên quan đến ma túy (*đánh giá kết quả quán triệt, triển khai*).

III. KẾT QUẢ PHÂN LOẠI

1. Đối với địa bàn cấp xã

Tự đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp xã (*có số liệu thống kê cụ thể kết quả thực hiện theo các tiêu chí tại Điều 4 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ*).

2. Đối với địa bàn cấp tỉnh

- Danh sách tuyến nội tỉnh trọng điểm phức tạp về ma túy.

- Tổng số xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp loại I về ma túy (tăng/giảm so với năm trước).
- Tổng số xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp loại II về ma túy (tăng/giảm so với năm trước).
- Tổng số xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp loại III về ma túy (tăng/giảm so với năm trước).
- Tổng số xã, phường, đặc khu không có ma túy (tăng/giảm so với năm trước).
- Tự đánh giá, xếp loại địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy cấp tỉnh *(có số liệu thống kê cụ thể kết quả thực hiện theo các tiêu chí tại Điều 5, Điều 6 Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ)*.

IV. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm
2. Tồn tại, hạn chế

V. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc
2. Kiến nghị, đề xuất

Đề xuất UBND cấp tỉnh xem xét, phê duyệt.

PHỤ LỤC III
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH
Phân loại địa bàn cấp xã/tỉnh không ma túy
(Mẫu dùng cho Hội đồng đánh giá, thẩm định cấp xã và cấp tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy; Hướng dẫn số.../HD-BCA-C04 ngày tháng năm 2025 của Bộ Công an về trình tự, thủ tục xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

Hôm nay, vào hồi ... giờ, ngày.....tháng năm, tại:
.....Hội đồng đánh giá, thẩm định của: gồm:

1. Ông (Bà) : Chức vụ:
2. Ông (Bà) : Chức vụ:
3. Ông (Bà) : Chức vụ:
4. Ông (Bà) : Chức vụ:

Căn cứ hồ sơ đề nghị xét duyệt địa bàn không ma túy của Công an cấp xã/ tỉnh.... Hội đồng đánh giá, thẩm định đã tiến hành đánh giá, thẩm định, nội dung cụ thể như sau:

I. PHẢN TỰ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC THẨM ĐỊNH

Đơn vị được thẩm định tự đánh giá, phân loại đạt mức:
.....

II. PHẢN THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Đánh giá tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy theo tiêu chí thẩm định

	Tiêu chí	Nội dung	Số liệu
1	<i>Người sử dụng trái phép chất ma túy</i>	Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá:	
		- Số có hồ sơ quản lý, được theo dõi, giám sát chặt chẽ	
		- Số vụ vi phạm pháp luật do người sử dụng trái phép chất ma túy gây ra	
2	<i>Người nghiện ma túy</i>	Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá:	
		- Số có hồ sơ quản lý, được theo dõi, giám sát chặt chẽ	
		- Số đã được áp dụng biện pháp cai	

	Tiêu chí	Nội dung	Số liệu
		nghiện, điều trị nghiện bằng thuốc thay thế - Số vụ vi phạm pháp luật do người nghiện ma túy gây ra	
3	<i>Người đang bị quản lý sau cai</i>	- Tổng số người đang bị quản lý sau trên địa bàn trong năm đánh giá - Số vụ vi phạm pháp luật do người đang bị quản lý sau cai gây ra	
4	<i>Số vụ phạm tội về ma túy</i>	Tổng số vụ phạm tội về ma túy trên địa bàn trong năm đánh giá	
5	<i>Số đối tượng phạm tội về ma túy</i>	Tổng số đối tượng phạm tội về ma túy trên địa bàn trong năm đánh giá	
6	<i>Người có biểu hiện loạn thần, ngáo đá về ma túy</i>	Tổng số đối tượng thuộc diện đánh giá - Số có hồ sơ quản lý - Số vụ án do đối tượng ngáo đá gây ra	
7	<i>Đối tượng truy nã về ma túy</i>	- Tổng số đối tượng truy nã lần trốn tại địa bàn bị phát hiện, bắt giữ trong năm đánh giá - Số đối tượng truy nã lần trốn tại địa bàn do địa bàn cấp xã trực tiếp phát hiện, bắt giữ trong năm đánh giá	
8	<i>Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy</i>	- Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy được triệt xóa trong năm đánh giá - Điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy hiện còn tồn tại	
9	<i>Diện tích cây có chứa chất ma túy</i>	- Diện tích trồng cây có chứa chất ma túy (m ²) - Số lượng cây có chứa chất ma túy (cây)	

2. Kết luận: Căn cứ vào kết quả thẩm định nêu trên, Hội đồng thẩm định thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận xã/tỉnh... đạt mức:.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh, đóng dấu)

UBND CẤP XÃ/TỈNH

PHỤ LỤC IV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm.....

TỜ TRÌNH
ĐỀ NGHỊ XÉT DUYỆT, CÔNG NHẬN ĐỊA BÀN CẤP XÃ/TỈNH
ĐẠT TIÊU CHÍ ĐỊA BÀN KHÔNG MA TUÝ

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Hướng dẫn số...../HD-BCA-C04 ngày tháng 9 năm 2025 của Bộ Công an hướng dẫn trình tự, thủ tục xét duyệt địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

Căn cứ kết quả triển khai xây dựng địa bàn không ma túy trên địa bàn xã/tỉnh....., UBND cấp xã/tỉnh đề nghị UBND cấp tỉnh/Bộ Công an xét, công nhận địa bàn xã/tỉnh đạt tiêu chí địa bàn không ma túy năm....

Nơi nhận:

-.....

UBND CẤP XÃ/TỈNH
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC V

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy năm...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 03 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-BCA ngày tháng năm 2025 của Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Theo đề nghị của Công an tỉnh/thành phố tại Công văn số.... ngày... tháng...năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trong năm ..., cụ thể như sau:

1. Danh sách ... tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy (Phụ lục kèm theo).
2. Danh sách Xã, phường, đặc khu trọng điểm phức tạp về ma túy (Phụ lục kèm theo).
3. Danh sách.... Xã, phường, đặc khu không ma túy (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các cơ quan và lực lượng chức năng huy động nguồn lực, tập trung thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, chuyên hóa địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, giữ vững, nhân rộng các địa bàn không ma túy đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh/thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an
- V01, C04 - Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy/Thành ủy;
- TT. HĐND Tỉnh/Thành;
- Công an tỉnh/thành phố;
- Lưu...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

BỘ CÔNG AN

PHỤ LỤC VI
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCA

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy năm...

BỘ CÔNG AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 03 năm 2021.

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy.

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BCA-C04 ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

Theo đề nghị của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy tại Công văn số.... ngày... tháng...năm

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách tuyển, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy trong năm ..., cụ thể như sau:

1. Danh sách ... tuyển trọng điểm phức tạp về ma túy (Phụ lục kèm theo).
2. Danh sách Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trọng điểm phức tạp về ma túy (Phụ lục kèm theo).
3. Danh sách.... Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không ma túy (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- V01. C04;
- Công an tỉnh/thành phố trực thuộc TW;
- Lưu...

LÃNH ĐẠO BỘ CÔNG AN

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC VII

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Đưa ra khỏi danh sách địa bàn không ma túy năm...

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 03 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Hướng dẫn số /HD-BCA ngày tháng năm 2025 của Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Theo đề nghị của Công an tỉnh/thành phố tại Công văn số... ngày... tháng...năm ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đưa ra khỏi danh sách địa bàn không ma túy năm... do không đạt đủ các tiêu chí theo quy định (có danh sách gửi kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh/thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan; Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an
- V01, C04 - Bộ Công an;
- TT. Tỉnh ủy/Thành ủy;
- TT. HĐND Tỉnh/Thành;
- Công an tỉnh/thành phố;
- Lưu...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

